

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ CAN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NGHỊ QUYẾT
Kỳ họp thứ hai
HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

Can Lộc, tháng 9 năm 2025

Số: 04/TB-HĐND

Can Lộc, ngày 04 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả kỳ họp thứ 2, HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, kỳ họp thứ Hai HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021- 2026 diễn ra với nhiều nội dung rất quan trọng và đã thành công tốt đẹp.

Tham dự và chỉ đạo kỳ họp có: Đồng chí Nguyễn Thị Thúy Nga, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; đồng chí Phạm Nghĩa, Phó Trưởng Ban Pháp chế HĐND tỉnh; Các đồng chí Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo ủy ban nhân dân, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã.

Dự kỳ họp có: Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng ủy; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội; Chánh Văn phòng HĐND - UBND; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Đại diện Hạt kiểm lâm Can Lộc, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Can Lộc, Đội trưởng đội thống kê khu vực 5; Các vị Đại biểu HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Trạm trưởng trạm Y tế; Hiệu trưởng các trường học thuộc xã quản lý; Giám đốc HTX nông nghiệp, HTX môi trường; Trung tâm Văn hóa - Truyền thông khu vực Can Lộc; Các đồng chí Bí thư Chi bộ, thôn trưởng 39 thôn.

Thời gian kỳ họp làm việc trong 01 buổi với tinh thần nghiêm túc, dân chủ, đổi mới, đúng quy định, kỳ họp thứ 2 HĐND xã Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã hoàn thành các nội dung, chương trình đề ra.

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KỲ HỌP

- Báo cáo tình hình KT - XH, QP - AN 6 tháng đầu năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ những tháng cuối năm 2025;
- Báo cáo về phân bổ dự toán thu chi ngân sách năm 2025;
- Thông qua danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2025;
- Thông qua tờ trình về tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025;
- Thông qua tờ trình về đổi tên tổ dân phố thành thôn trên địa bàn xã;
- Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã;
- Báo cáo kết quả trả lời, giải pháp thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri - chuyển đến Kỳ họp thứ 2 - HĐND xã;
- Báo cáo của UB MTTQ tham gia xây dựng chính quyền.

Với tinh thần đổi mới, nâng cao chất lượng kỳ họp, đáp ứng sự quan tâm mong muốn của cử tri, kỳ họp đã được nghe đại diện lãnh đạo UBND trả lời khá đầy đủ 33 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp và tại kỳ họp có thêm 04 ý kiến tham luận, các đại biểu đồng tình nhất trí cao với các tờ trình báo cáo đã thông qua tại kỳ họp, đồng thời cũng mong muốn và kỳ vọng xã mới sau sáp nhập sẽ thực hiện tốt những kiến nghị, đề xuất của cử tri xã nhà trong thời gian tới.

Kết thúc Kỳ họp, HĐND xã đã ban hành 05 Nghị quyết, gồm:

- Nghị quyết về nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quân sự địa phương - An ninh trật tự những tháng còn lại năm 2025;
- Nghị quyết về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;
- Nghị quyết về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2025;
- Nghị quyết về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan HĐND, Ban HĐND, Lãnh đạo UBND và các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã Can Lộc năm 2025;
- Nghị quyết về việc đổi tên tổ dân phố thành thôn thuộc xã Can Lộc.

Kỳ họp thứ 2, HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 diễn ra dân chủ, đoàn kết, đổi mới, đúng pháp luật và hoàn thành chương trình, nội dung đã đề ra.

Bế mạc Kỳ họp, đồng chí Võ Xuân Linh - Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch HĐND xã nhân mạnh: Sau kỳ họp, các vị đại biểu HĐND phát huy tinh thần trách nhiệm của người đại biểu dân cử, tăng cường tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND xã đến với cử tri. UBND xã triển khai nhiệm vụ phát triển KT-XH đảm bảo công tác quân sự địa phương - an ninh trật tự những tháng còn lại năm 2025, tập trung giải quyết dứt điểm những nội dung công việc còn tồn đọng, kéo dài; phân công các thành viên UBND, các phòng, ban chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết trên tinh thần Nghị quyết Kỳ họp thứ 2 HĐND xã đã Quyết nghị.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã thông báo kết quả Kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân xã khóa I để các cấp, các ngành, thôn xóm và nhân dân trong xã được biết,/.
Nơi nhận:

- TTHĐND tỉnh;
- TT ĐU, HĐND, UBND, TT.UBMTTQ xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã; Các ban ngành liên quan;
- Đài truyền thanh, các đơn vị thôn xóm;
- Lưu: VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Đức

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ CAN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/NQ-HĐND

Can Lộc, ngày 03 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội,
Quân sự địa phương - An ninh trật tự những tháng còn lại năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAN LỘC
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND, UBND
ngày 22/6/2015;*

*Xét Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân xã Can Lộc; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và
ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã thống nhất đánh giá tình hình, kết quả 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp những tháng còn lại năm 2025 tại Báo cáo số 92/BC-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã; đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân xã và các đơn vị tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Tập trung bảo đảm vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 02 cấp; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ lớn, trọng tâm

Triển khai kịp thời 28 Nghị định của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền chính quyền địa phương 02 cấp. Thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình, giải quyết, kiến nghị ngay các khó khăn, vướng mắc trong vận hành chính quyền cấp xã mới.

Triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030. Tổ chức triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị về: khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân.

2. Tập trung phục hồi sản xuất nông nghiệp; duy trì ổn định sản xuất nông nghiệp

Tập trung khắc phục tình hình thiên tai; dịch bệnh. Chủ động phòng ngừa, ứng phó thiên tai, dịch bệnh, thời tiết cực đoan. Xây dựng kế hoạch sản xuất Nông nghiệp và Đề án sản xuất vụ Xuân năm 2026. Tiếp tục đẩy mạnh tập



trung, tích tụ ruộng đất; nhân rộng các mô hình, chuỗi sản xuất theo hướng hữu cơ, tuần hoàn. Tập trung cao thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Phân đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách, phân đấu thu đạt và vượt dự toán; tăng cường chống thất thu do trốn thuế, gian lận thuế và nợ đọng thuế. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, phân đấu hoàn thành 100% kế hoạch giao. Điều hành, quản lý chi ngân sách bám sát dự toán, kiểm soát chặt chẽ, đúng chế độ, định mức quy định; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách, tăng cường tiết kiệm chi thường xuyên để chi đầu tư xây dựng và các chính sách an sinh xã hội.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp để phát triển sản xuất, kinh doanh.

4. Công tác quy hoạch xây dựng, giao thông, tài nguyên môi trường

Tập trung triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua địa bàn xã. Triển khai công tác quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư đảm bảo phù hợp, được sự đồng thuận của nhân dân; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các chính sách bồi thường GPMB của nhà nước.

Quản lý chặt chẽ tài nguyên đất đai, môi trường xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, lấn chiếm. Rà soát, lập quy hoạch và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, cấp quyền sử dụng đất nhằm tạo nguồn lực chi đầu tư phát triển và góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Tập trung xử lý các tồn đọng trong lĩnh vực đất đai, tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại của công dân. Tiếp tục rà soát và triển khai xử lý các hồ sơ đất có nguồn gốc trước 1980.

5. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 để tổ chức thực hiện tốt. Quan tâm chất lượng giáo dục, huy động các nguồn lực để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập GDTH, phổ cập GDTHCS mức độ 3, tiếp tục phân đấu xây dựng các trường chuẩn quốc gia.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, người có công, công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm. Chỉ đạo các thôn điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Phối hợp tổ chức tập huấn đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với phát triển kinh tế ở địa phương và nhu cầu thực sự của người dân. Đặc biệt quan tâm công tác tuyên truyền, hệ thống truyền thanh, có kế hoạch khắc phục hệ thống truyền thanh để phục vụ tốt công tác thông tin tuyên truyền đến với người dân.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia. Đẩy mạnh phong trào “học tập số”, kết hợp triển khai chủ trương “Bình dân học vụ số” trên địa bàn.

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; công tác đối ngoại

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra “điểm nóng” về ANTT. Nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tăng cường đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực phụ trách. Kiểm tra xử lý nghiêm tình trạng vứt rác không đúng nơi quy định.

Thực hiện tốt kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2025. Tăng cường công tác huấn luyện các lực lượng dân quân. Tổ chức phối hợp hiệu quả trong các công tác PCCR, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn...

8. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tạo niềm tin của Nhân dân và đồng thuận xã hội trong thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; thông tin, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; 95 năm ngày Xô Viết Nghệ Tĩnh và các sự kiện năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Ủy ban nhân dân xã tổ chức và chỉ đạo các phòng, ngành, thôn xóm triển khai thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên tổ chức vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa I, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 03 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- BTV Đảng ủy, TT HĐND, UBND xã, UBMT TQ xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa I;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Lưu: VT, HĐND.



Võ Xuân Linh



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ CAN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/NQ-HĐND

Can Lộc, ngày 03 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAN LỘC
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022; Nghị quyết số 149/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 265/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 sau khi sắp xếp bộ máy hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các xã, phường;

Xét Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị phê chuẩn dự toán Thu Chi ngân sách năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 04/BCTT-KTNS ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Ban kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 với các nội dung chủ yếu sau:

I. Thu NSNN đưa vào cân đối chi: 366.148.149.299 đồng.

1. Thu NSNN trên địa bàn: 186.374.000.000 đồng.*Trong đó:*

- Thu từ khu vực DNNN:	0 đồng
- Thu từ khu vực kinh tế NQD:	14.786.000.000 đồng
- Thuế thu nhập cá nhân:	3.240.000.000 đồng
- Lệ phí trước bạ:	11.160.000.000 đồng
- Phí và lệ phí:	3.256.000.000 đồng
- Thuế phi nông nghiệp:	545.000.000 đồng
- Tiền thuê đất:	1.767.000.000 đồng
- Tiền cấp quyền sử dụng đất:	145.500.000.000 đồng
- Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:	1.500.000.000 đồng
- Thu khác ngân sách xã:	4.600.000.000 đồng
- Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác:	20.000.000 đồng

2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh: 293.157.349.299 đồng*Trong đó:*

- Thu bổ sung cân đối: 27.521.854.000 đồng;
- Thu bổ sung có mục tiêu: 500.000.000 đồng (Hỗ trợ nhiệm vụ sắp xếp CQĐP 02 cấp);
- Bổ sung các nhiệm vụ chuyển từ cấp huyện xuống cấp xã: 265.135.495.299 đồng.

II. Chi cân đối ngân sách địa phương: 366.148.149.299 đồng*Trong đó:*

- Chi đầu tư phát triển: 65.475.000.000 đồng
- Chi thường xuyên: 282.944.399.949 đồng
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 17.025.911.350 đồng
- Dự phòng ngân sách: 702.838.000 đồng.

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)***III. Thu kết dư ngân sách: 755.337.133 đồng****IV. Thu chuyển nguồn năm 2024: 6.196.655.362 đồng****V. Thu bổ sung có mục tiêu của cấp huyện (cũ) 6 tháng đầu năm 2025: 58.010.003.479 đồng**

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã nhất trí các nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện thu ngân sách, điều hành chi ngân sách năm 2025 như Ủy ban nhân dân xã đã trình và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

1. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp phải hoàn thành và vượt kế hoạch của Hội đồng nhân dân xã giao. Tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách nhà nước; xây dựng các giải pháp, triển khai thực hiện thu ngân sách nhà nước đảm bảo tiến độ, tổng mức, cơ cấu thu; đẩy mạnh biện pháp thu nợ đọng thuế, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm thuế; cải cách, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính. Tiếp tục tăng cường, phối hợp với các Sở, ngành, các đơn vị có liên quan để xử lý tháo gỡ các vấn đề còn vướng mắc đối với các khoản thu ngân sách.

2. Điều hành ngân sách nhà nước trong phạm vi được giao, đảm bảo chặt chẽ đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách; triệt để tiết kiệm với các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết để giành nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, bố trí các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, dự phòng cho các trường hợp đột xuất, cấp bách; tập trung chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công, chương trình mục tiêu, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao, giải ngân vốn đầu tư, vốn chương trình mục tiêu nguồn ngân sách nhà nước.

3. Bố trí chi thường xuyên để đảm bảo nguồn cải cách tiền lương, thực hiện chính sách theo Nghị quyết 178/NĐ-CP của Chính phủ theo quy định; trong đó: đối với các đơn vị sử dụng một phần nguồn CCTL còn dư của đơn vị để thực hiện; phần còn thiếu ngân sách cấp tỉnh sẽ cấp bổ sung, hỗ trợ các đơn vị triển khai thực hiện theo quy định.

4. Bố trí kinh phí thực hiện hợp đồng đối với một số công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn thu khác (nếu có), không tổng hợp, bố trí từ quỹ lương của các cơ quan đơn vị.

5. Phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước theo thứ tự ưu tiên đã được quy định tại Luật đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước; thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư để đảm bảo đầu tư đúng quy hoạch, kế hoạch đã duyệt; tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng, các dự án trọng điểm đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Tập trung chỉ đạo, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc nhất là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đảm bảo tiến độ. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, giải ngân các nguồn vốn, công tác quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành.



Võ Xuân Linh



Phụ lục 01: TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

ĐVT: Đồng

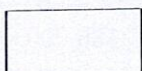
TT	Tên khoản thu	Dự toán	Chia ra các cấp ngân sách được hưởng	
			NSTW, NST	NS xã
TỔNG THU NSNN (A+B)		479.531.349.299	113.383.200.000	366.148.149.299
	Thu đưa vào cân đối chi	366.148.149.299		366.148.149.299
A. Tổng thu NSNN trên địa bàn (I)		186.374.000.000	113.383.200.000	72.990.800.000
I	Thu nội địa	186.374.000.000	113.383.200.000	72.990.800.000
1	Thu quốc doanh	0	0	0
1.1	VAT- TNDN	0	0	0
2	Thu ngoài quốc doanh	14.786.000.000	9.993.800.000	4.792.200.000
2.1	Thuế VAT,TNDN	12.746.000.000	8.973.800.000	3.772.200.000
+	Doanh nghiệp, HTX	10.300.000.000	8.240.000.000	2.060.000.000
+	Các hộ KD cá thể	2.446.000.000	733.800.000	1.712.200.000
2.2	Thuế Tài nguyên	2.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000
+	Tài nguyên rừng, khoáng sản	0	0	0
+	Tài nguyên khác (đá, cát, sỏi, đất, nước...)	2.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000
2.3	Thuế tiêu thu đặc biệt	40.000.000	20.000.000	20.000.000
+	Mật hàng: Rượu, bia, thuốc lá,...	0	0	0
+	Mật hàng khác	40.000.000	20.000.000	20.000.000
3	Thuế TNCN	3.240.000.000	3.240.000.000	
4	Trước bạ	11.160.000.000	10.056.000.000	1.104.000.000
+	Trước bạ nhà đất	1.380.000.000	276.000.000	1.104.000.000
+	Trước bạ phương tiện, tài sản khác	9.780.000.000	9.780.000.000	0
5	Phí và lệ phí	3.256.000.000	3.046.000.000	210.000.000
6	Thuế phi nông nghiệp	545.000.000	0	545.000.000
7	Tiền thuê đất	1.767.000.000	1.682.400.000	84.600.000
8	Tiền cấp quyền SD đất	145.500.000.000	80.025.000.000	65.475.000.000
-	Thu từ quỹ đất giao cho các nhà đầu tư	0	0	0
-	Thu từ quỹ đất còn lại	145.500.000.000	80.025.000.000	65.475.000.000
+	Phát sinh trên địa bàn các xã	145.500.000.000	80.025.000.000	65.475.000.000
+	Phát sinh trên địa bàn thị trấn		0	0
9	Cấp quyền khai thác KS	1.500.000.000	1.050.000.000	450.000.000
+	Đối với dự án do Tỉnh cấp phép	1.500.000.000	1.050.000.000	450.000.000
11	Thu khác NSX	4.600.000.000	4.290.000.000	310.000.000
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	20.000.000	0	20.000.000
B	Thu bổ sung từ NS cấp trên	293.157.349.299	0	293.157.349.299
	Trong đó:			
-	Bổ sung cân đối ngân sách	27.521.854.000		27.521.854.000

TT	Tên khoản thu	Dự toán	Chia ra các cấp ngân sách được hưởng	
			NSTW, NST	NS xã
-	Nguồn tỉnh hỗ trợ nhiệm vụ sắp xếp CQĐP 02 cấp	500.000.000		500.000.000
-	Bổ sung các nhiệm vụ chuyển từ cấp huyện xuống cấp xã.	265.135.495.299		265.135.495.299
	<u>Trong đó:</u>			
+	Kinh phí đã thực hiện 06 tháng đầu năm của các đơn vị dự toán cấp huyện đã kết thúc hoạt động	126.237.090.222		126.237.090.222

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

(Signature)

(Signature)



Phụ lục 03: PHÂN BỐ NGUỒN VỐN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

DVT: Đồng

TT	Nội dung khoản chi	Dự toán được giao	Ghi chú
1	Tổng nguồn	65.475.000.000	
-	Từ điều tiết tiền đất xã hưởng	65.475.000.000	
2	Tổng nhu cầu	65.475.000.000	
2.1	Trích 10% kinh phí để thực hiện hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch, thực hiện đề án tích tụ ruộng đất và đầu tư, xây dựng xã NTM kiểu mẫu; NTM nâng cao; đô thị văn minh	6.547.500.000	
2.2	Thanh toán nợ các công trình	10.000.000.000	
2.3	Kinh phí đối ứng dự án thuộc "Dự án cấp nước sạch nông thôn tập trung từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025: Công trình nước sạch Vượng Lộc	900.000.000	
2.4	Thanh toán nợ các dự án đã và đang thực hiện	27.099.269.967	
-	Nâng cấp, mở rộng đường Xuân Diệu thị trấn Nghèn huyện Can Lộc	41.657.000	
-	Nhà hiệu bộ 2 tầng và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc (Điểm 1), tỉnh Hà Tĩnh	21.800.000	
-	Đường giao thông tổ dân phố 9, thị trấn Nghèn	11.522.000	
-	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục Đèn Linh Nha thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	249.859.000	
-	Sửa chữa, nâng cấp chợ Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	47.215.000	
-	Kênh mương nội đồng thị trấn Nghèn (Từ kênh C8 đến tổ dân phố Xuân Thủy)	373.242.876	
-	Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất phân lô đất ở tại thị trấn Nghèn huyện Can Lộc	195.963.000	
-	Trường mầm non Vượng Lộc, huyện Can Lộc; Hạng mục: Nhà học.02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ	337.549.091	
-	Cải tạo Trạm y tế, Trụ sở UBND xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	292.557.000	
-	Xây dựng nhà hiệu bộ trường tiểu học xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	951.378.682	
-	Cải tạo nhà học 2 tầng 6 phòng trường mầm non xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	46.412.000	

TT	Nội dung khoản chi	Dự toán được giao	Ghi chú
-	Đường chính trục thôn Đông Mỹ và thôn Cử Lâm xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	72.101.000	
-	Đường GTND xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	211.892.000	
-	Hoàn chỉnh hệ thống HTKT trường mầm non xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	150.000.000	
-	Nhà vệ sinh trường tiểu học Vượng Lộc, huyện Can Lộc	122.407.000	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông thôn Hồng Lĩnh năm 2023 xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	103.813.000	
-	Cải tạo trường tiểu học Vượng Lộc huyện Can Lộc tỉnh Hà Tĩnh (Cải tạo nhà học 2 tầng 8 phòng)	276.639.000	
-	Đường giao thông xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc theo chế độ HTXM năm 2023	254.901.318	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường trục chính vào thôn Cử Lâm xã Vượng Lộc	184.155.000	
-	Đường giao thông nội đồng thôn Đồng Huê xã Vượng Lộc	69.315.000	
-	Đường giao thông nội đồng thôn Hồng Vượng xã Vượng Lộc	96.536.000	
-	Đường giao thông nông thôn, rãnh thoát nước và kiên cố hóa kênh mương nội đồng xã Vượng Lộc hỗ trợ theo cơ chế xi măng năm 2024	200.000.000	
-	Đường giao thông nội đồng thôn Làng Mới xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	26.654.000	
-	Bồi thường, hỗ trợ, TĐC dự án: Quy hoạch chi tiết KDC tại thôn Minh Vượng xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	975.872.000	
-	Đường giao thông và mương thoát nước thôn Hạ Vàng xã Vượng Lộc	1.050.065.000	
-	Đường GTND thôn Minh Vượng xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	591.338.000	
-	Đường giao thông nông thôn thôn thái hoà xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	54.842.000	
-	Lập quy hoạch xen dăm đất ở thôn Hạ Vàng thôn Minh Vượng xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	222.500.000	
-	Nhà học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non Thiên Lộc	3.067.084.000	
-	Đài tưởng niệm Liệt sỹ thị trấn Nghèn	6.300.000.000	
-	Nhà đa năng trường TH Ngô Đức Kế (điểm 2)	2.000.000.000	
-	Đường giao thông trục chính nối TDP K130 và Hà Nam	2.300.000.000	
-	Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước phía Nam thị trấn Nghèn	3.700.000.000	
-	Nâng cấp đường giao thông thị trấn Nghèn	2.500.000.000	
2.5	Khởi công mới	20.928.230.033	
-	Nhà học 3 tầng trường MN Hoa Hồng	6.000.000.000	
-	Đường GT và mương thoát nước TDP Hồng Quang và TDP Vĩnh Phong	1.700.000.000	

Phụ lục 04: PHÂN BỐ DƯ TOÁN CHI SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

Đơn vị: Đồng

TT	Đơn vị	Số được HĐND huyện (cũ) phân bổ đầu năm		Số trong năm được huyện (cũ) điều chỉnh (+) tăng; (-) giảm			Dự toán được giao sau khi điều chỉnh		Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách và nhiệm vụ khác	Tổng dự toán được phân bổ	Ghi chú
		Lương, phụ cấp và các khoản đóng nộp (Bao gồm kinh phí tiền thường theo ND 73/2024/NĐ-CP)	Chi thường xuyên (đã trừ 10% TKC và 40% học phí)	Lương, phụ cấp và các khoản đóng nộp	Chi thường xuyên (đã trừ 10% TKC và 40% học phí)		Lương, phụ cấp và các khoản đóng nộp (Bao gồm kinh phí tiền thường theo ND 73/2024/NĐ-CP)	Chi thường xuyên (đã trừ 10% TKC và 40% học phí)			
1	2	3	4	5	6		7	8	9	10	11
A	Sự nghiệp giáo dục	104.747.786.000	11.294.609.000	929.628.000	0		105.677.414.000	11.294.609.000	4.983.159.456	128.560.315.500	
I	Khối Mầm non	25.580.388.000	2.825.529.000	-115.403.000	0		25.464.985.000	2.825.529.000	1.412.611.000	29.703.125.000	
1	MN Hoa Hồng	12.675.911.000	1.332.272.000	81.335.000			12.757.246.000	1.332.272.000	747.096.000	14.836.614.000	
2	MN Thiên Lộc	6.493.106.000	843.229.000	-210.320.000			6.282.786.000	843.229.000	316.438.000	7.442.453.000	
3	MN Vương Lộc	6.411.371.000	650.028.000	13.582.000			6.424.953.000	650.028.000	349.077.000	7.424.058.000	
II	Khối Tiểu học	39.729.777.000	4.423.514.000	329.007.000	0		40.058.784.000	4.423.514.000	2.002.018.956	46.195.634.000	
1	TH Ngô Đức Kế	12.575.361.000	1.352.712.000	148.039.000			12.723.400.000	1.352.712.000	821.209.956	14.594.047.000	
2	TH TT Nguyễn	10.677.864.000	1.131.815.000	135.280.000			10.813.144.000	1.131.815.000	398.562.000	12.343.521.000	
3	TH Võ Liêm Sơn	7.963.063.000	1.059.320.000	63.893.000			8.026.956.000	1.059.320.000	269.034.000	9.369.902.000	
4	TH Vương Lộc	8.513.489.000	879.667.000	-18.205.000			8.495.284.000	879.667.000	513.213.000	9.888.164.000	
III	Khối THCS	39.437.621.000	4.045.566.000	716.024.000	0		40.153.645.000	4.045.566.000	1.568.529.500	45.911.556.500	
1	THCS Xuân Diệu	9.925.173.000	1.035.780.000	10.160.000			9.935.333.000	1.035.780.000	229.851.000	11.344.780.000	
2	THCS Nguyễn Tất Thành	14.540.270.000	1.598.115.000	285.850.000			14.826.120.000	1.598.115.000	789.673.000	17.213.908.000	
3	THCS Vũ Diêm	14.972.178.000	1.411.671.000	420.014.000			15.392.192.000	1.411.671.000	549.005.500	17.352.868.500	
IV	Điều hành chung						0	0	0	6.750.000.000	
1	Hỗ trợ cơ sở vật chất trường học						0	0			
V	Sự nghiệp Đào tạo	1.090.000.000	132.000.000	0	0		1.090.000.000	132.000.000	937.000.000	2.159.000.000	
1	Trung tâm Chính trị KV Can Lộc	1.090.000.000	132.000.000				1.090.000.000	132.000.000	937.000.000	2.159.000.000	
	Tổng cộng									130.719.315.500	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

(Chữ ký)



(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 03/9/2023 của HĐND xã)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi quốc phòng	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tin	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	Chi bảo đảm xã hội	Chi thường xuyên khác
													Chi giao thông, kiến thiết thị chính	Chi nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	TỔNG SỐ	164.417	124.011	0	847	147	0	285	43	99	429	8.355	2.964	5.391	27.238	2.564	399
1	Văn phòng HĐND&UBND xã	37.455	42		847	147		285	43	99	429	8.355	2.964	5.391	24.245	2.564	399
2	Văn phòng Đảng ủy xã	4.165	2.159												2.006		
3	Ủy ban MTTQ xã	987													987		
*	Khối MN	29.703	29.703														
1	Vượng Lộc	7.424	7.424														
2	Hoa Hồng	14.837	14.837														
3	Thiên Lộc	7.442	7.442														
*	Khối tiểu học	46.196	46.196														
1	Vượng Lộc	9.888	9.888														
2	Ngô Đức Kế	14.594	14.594														
3	TT Nghiền	12.344	12.344														
4	Vô Liêm Sơn	9.370	9.370														
	THCS	45.912	45.912														
1	Vũ Diệm	17.353	17.353														
2	Nguyễn Tài Thành	17.214	17.214														
3	Xuân Diệu	11.345	11.345														

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Handwritten signature and initials.



**Phụ lục 06: TỔNG HỢP THU KẾT DƯ, THU CHUYỂN NGUỒN NĂM 2024 CỦA
XÃ CAN LỘC VÀ THU BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CỦA CẤP HUYỆN (CŨ) 6
THÁNG ĐẦU NĂM 2025 CHO XÃ CAN LỘC**

(Kèm theo Nghị quyết số **07**/NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Ghi chú
1	Thu kết dư ngân sách	755.337.133	
2	Thu chuyển nguồn năm 2024	6.196.655.362	
3	Thu bổ sung có mục tiêu của cấp huyện (cũ) 6 tháng đầu năm 2025 bổ sung cho các xã thuộc xã Can Lộc	58.010.003.479	
Tổng cộng		64.961.995.974	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

(Handwritten signatures)



Phụ lục 07: PHÂN BỐ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG
NTM VÀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			Số đã chi 6 tháng đầu năm (Giao dự toán đầu năm về VP HĐND&UBND xã)	Số còn lại (Giao sau về VP HĐND&UBND xã)	Ghi chú
			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện (cũ)			
I	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM	517.000.000	517.000.000	0	0	199.689.600	317.310.400	
1	Chi thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh	267.000.000	267.000.000			81.620.000	185.380.000	
2	Chi nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh	130.000.000	130.000.000			49.550.000	80.450.000	
3	Chi nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở	100.000.000	100.000.000			68.519.600	31.480.400	
4	Chi triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)	20.000.000	20.000.000				20.000.000	
II	Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững	684.150.000	622.000.000	43.460.000	18.690.000	0	684.150.000	
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	216.610.000	197.000.000	13.700.000	5.910.000		216.610.000	
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	206.780.000	188.000.000	13.140.000	5.640.000	0	206.780.000	
-	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	206.780.000	188.000.000	13.140.000	5.640.000		206.780.000	

18

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			Số đã chi 6 tháng đầu năm (Giao dự toán đầu năm về VP HDND&UBND xã)	Số còn lại (Giao sau về VP HDND&UBND xã)	Ghi chú
			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện (cũ)			
3	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin	151.800.000	138.000.000	9.660.000	4.140.000	0	151.800.000	
-	Tiêu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin	66.000.000	60.000.000	4.200.000	1.800.000		66.000.000	
-	Tiêu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo	85.800.000	78.000.000	5.460.000	2.340.000		85.800.000	
4	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	108.960.000	99.000.000	6.960.000	3.000.000	0	108.960.000	
-	Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	74.280.000	67.500.000	4.740.000	2.040.000		74.280.000	
-	Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá Chương trình	34.680.000	31.500.000	2.220.000	960.000		34.680.000	
	Tổng cộng	1.201.150.000	1.139.000.000	43.460.000	18.690.000	199.689.600	1.001.460.400	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ



Số: 08 /NQ-HĐND

Can Lộc, ngày 03 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương
giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAN LỘC
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH14 ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP); Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng (giá trị gia tăng); Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

Xét Tờ trình số 20/TTr-UBND, ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 04/BCTT-KTNS ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Ban kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 xã Can Lộc với tổng số vốn: 61.849.975.658 đồng.
Trong đó:

- Vốn đầu tư thu tiền sử dụng đất: 57.425.730.033 đồng;
- Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 4.424.245.625 đồng.

(Chi tiết phụ lục 01 kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Can Lộc, với tổng số vốn là: 69.899.245.625 đồng.

Trong đó:

- Vốn đầu tư thu tiền sử dụng đất: 65.475.000.000 đồng;
- Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 4.424.245.625.đồng.

(Chi tiết phụ lục 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Ủy ban nhân dân xã căn cứ Nghị quyết này, các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành để tổ chức thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa I, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 03 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính Hà Tĩnh;
- TT Đảng ủy; HĐND, UBND, UBMTTQ xã;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Võ Xuân Linh



**Phụ lục 01: BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 08 /NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	Danh mục dự án	Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
A	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT	57.425.730,033	
I	Các dự án đã và đang triển khai	30.600.000,000	
1	Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong kỳ kế hoạch	20.600.000,000	
-	Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước phía Nam thị trấn Nghèn	3.700.000,000	
-	Nhà học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non Thiên Lộc	2.900.000,000	
-	Đài tượng niệm liệt sỹ Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	6.300.000,000	
-	Nhà đa năng trường tiểu học Ngô Đức Kế (Điểm 2) huyện Can Lộc	2.000.000,000	
-	Đường giao thông trục chính nối TDP K130 và TDP Hà Nam, thị trấn Nghèn	2.300.000,000	
-	Nâng cấp đường giao thông thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	2.500.000,000	
-	Kinh phí đối ứng dự án thuộc "Dự án cấp nước sạch nông thôn tập trung từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025: Công trình nước sạch Vượng Lộc	900.000,000	
2	Thanh toán nợ các dự án thuộc xã cũ	10.000.000,000	Dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn trên cơ sở dự kiến nguồn thu thực tế
II	Dự án khởi công mới	20.928.230,033	
-	Nhà học 3 tầng, trường Mầm non Hoa Hồng, huyện Can Lộc	6.000.000,000	
-	Đường Giao thông và mương thoát nước TDP Hồng Quang và TDP Vĩnh Phong	1.700.000,000	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường Hồng Thái, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	4.000.000,000	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông thôn Làng Mới, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	3.200.000,000	
-	Đường giao thông nông thôn thôn Hồng Hà, thị trấn Nghèn	2.000.000,000	
-	Đường giao thông và mương thoát nước thôn Minh Vượng, xã Vượng Lộc	1.028.230,033	
-	Nâng cấp, sửa chữa vỉa hè một số tuyến đường trên địa bàn xã Can Lộc	3.000.000,000	
III	Thực hiện hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch, thực hiện đề án tích tụ ruộng đất và đầu tư, xây dựng xã NTM kiểu mẫu; NTM nâng cao và đô thị văn minh	5.897.500,000	Dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn trên cơ sở dự kiến nguồn thu thực tế

STT	Danh mục dự án	Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
B	NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	4.424.245,625	
	Hỗ trợ UBND xã Vượng Lộc thanh toán nợ XDCB dự án: Nhà học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non xã Vượng Lộc	62.363,625	
	Hỗ trợ UBND thị trấn Nghèn thanh toán nợ XDCB dự án: Nhà đa chức năng trường tiểu học Ngô Đức Kế (điểm 2)	1.761.882,000	
	Hỗ trợ UBND thị trấn Nghèn kinh phí thanh toán nợ XDCB: Đường giao thông nông thôn Hồng Hà, thị trấn Nghèn	2.600.000,000	
	Tổng cộng	61.849.975,658	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

(Handwritten signature and stamp)

(Handwritten signature)

**Phụ lục 02: PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ NGUỒN BỔ SUNG
CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN**

(Ban hành Kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Danh mục dự án	Bổ trí vốn đầu tư công năm 2025 (Theo NQ đầu năm của HĐND xã cũ)	Điều chỉnh tăng, giảm (+) tăng (-) giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (sau điều chỉnh)	Ghi chú
A	NGUỒN THU TỪ TIỀN CẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT	65.475.000	0	65.475.000,000	
I	Các dự án đã và đang triển khai	58.927.500	-30.928.230	27.999.269,967	
1	Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn	43.127.500	-35.895.314	7.232.185,967	
-	Nâng cấp công, hàng rào và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Võ Liêm Sơn	1.000.000	-1.000.000	0	
-	Cải tạo phòng họp trường Mầm non, phòng làm việc UBND xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc	300.000	-300.000	0	
-	Xây dựng hạ tầng khu dân cư Đồng Kháo thôn Hồng Tân xã Thiên Lộc	240.000	-240.000	0	
-	Xây dựng hạ tầng đầu giá đất khu quy hoạch đất ở vùng Bà Trạch xã Thiên Lộc	700.000	-700.000	0	
-	Xây dựng hạ tầng khu quy hoạch đất ở vùng Đồng Bệ xã Thiên Lộc	150.000	-150.000	0	
-	Cải tạo hội trường UBND xã Thiên Lộc và các hạng mục phụ trợ	40.000	-40.000	0	
-	Kênh mương nội đồng xã Thiên Lộc (Tuyến kênh Bệ, Kháo)	190.000	-190.000	0	
-	Xây dựng đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-Viễn thông xã Thiên Lộc	200.000	-200.000	0	
-	Nâng cấp, cải tạo đường trục thôn xã Thiên Lộc	400.000	-400.000	0	
-	Đường giao thông nội đồng xã Thiên Lộc	100.000	-100.000	0	
-	Nâng cấp đường giao thông nội đồng phục vụ đi lại, sản xuất xã Thiên Lộc	300.000	-300.000	0	
-	Kênh mương nội đồng xã Thiên Lộc	400.000	-400.000	0	
-	Kênh mương tưới tiêu phục vụ sản xuất xã Thiên Lộc	200.000	-200.000	0	
-	Cải tạo, nâng cấp chợ Phú Minh xã Thiên Lộc	100.000	-100.000	0	
-	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trên các trục đường chính xã Thiên Lộc	100.000	-100.000	0	
-	Xây dựng Đập Chuối Bù xã Thiên Lộc	100.000	-100.000	0	
-	Nâng cấp đập Cửa Quán xã Thiên Lộc	100.000	-100.000	0	
-	Nâng cấp mương thoát nước từ Ngã tư chợ dọc QL281 đến cụm công nghiệp Hạ Vàng xã Thiên Lộc	100.000	-100.000	0	
-	Xây dựng Đập Cầu xã Thiên Lộc	50.000	-50.000	0	
-	Đường GTNT xã Thiên Lộc theo cơ chế hỗ trợ xi măng năm 2025	30.000	-30.000	0	
-	Đường GTNT xã Tiên Lộc, huyện Can Lộc	190.000	-190.000	0	
-	Hệ thống đường giao thông khu quy hoạch Lò Rèn thị trấn Nghèn	1.096.000	-1.096.000	0	
-	Đường giao thông khu quy hoạch Lò rèn, thị trấn Nghèn	231.863	-231.863	0	
-	Tu bổ tôn tạo và phục hồi di tích lịch sử văn hoá đền Linh Nha; Hạng mục nhà Thương điện	88.000	-88.000	0	
-	Đường giao thông nội đồng Bắc Sơn, Phúc Sơn, Tân Vĩnh, Xuân Thủy	82.721	-82.721	0	
-	Hoàn chỉnh hệ thống vỉa hè đường Nguyễn Huy Tự, thị trấn Nghèn (Đoạn từ QL 1 A đến đường Xuân Diệu)	671.455	-671.455	0	
-	Đường Nguyễn Huy Tự, thị trấn Nghèn (đoạn từ QL 1A đến đường Xuân Diệu)	273.158	-273.158	0	
-	Nâng cấp mở rộng đường vào khu di tích lịch sử quốc gia nhà thờ Ngô Phúc Vạn và nhà thờ Xuân Diệu, thị trấn Nghèn	122.996	-122.996	0	
-	Đường mương trục vành đai thị trấn Nghèn	272.082	-272.082	0	
-	Đường GTNT TT Nghèn (Đường trục thôn K130 đến đường đê và đường cấp nước)	18.833	-18.833	0	
-	Đường giao thông nội thị thị trấn Nghèn huyện Can Lộc (tuyến đường từ TL 548 đến đường Phan Kính)	2.950.772	-2.950.772	0	

STT	Danh mục dự án	Bổ trí vốn đầu tư công năm 2025 (Theo NQ đầu năm của HĐND xã cũ)	Điều chỉnh tăng, giảm (+) tăng (-) giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (sau điều chỉnh)	Ghi chú
-	Nhà học 2 tầng 4 phòng trường MN Hoa Hồng thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	484.971	-484.971	0	
-	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống cấp nước máy phía Nam thị trấn Nghèn (giai đoạn 1)	205.904	-205.904	0	
-	Nhà học 3 tầng 12 phòng trường THCS Nguyễn Tất Thành, thị trấn Nghèn	1.121.409	-1.121.409	0	
-	Nhà giao dịch 01 cửa UBND thị trấn Nghèn	200.090	-200.090	0	
-	Nhà học 02 tầng 10 phòng Trường tiểu học Ngô Đức Kế, thị trấn Nghèn	1.034.288	-1.034.288	0	
-	Đường, mương thoát nước đồng Đập Bộng, thị trấn Nghèn	174.020	-174.020	0	
-	Cải tạo nhà làm việc 01 tầng UB thị trấn Nghèn	104.553	-104.553	0	
-	Nhà văn hoá TDP 9 thị trấn Nghèn	153.243	-153.243	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông TDP 9 (7958455)	261.794	-261.794	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông TDP 7, 8 (7958456)	255.375	-255.375	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông TDP 5 (7958457)	236.529	-236.529	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông TDP 1B (mã DA:7958458)	275.469	-275.469	0	
-	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông đoạn từ TL 548 đến TDP Xuân Thủy	2.131.650	-2.131.650	0	
-	Đường giao thông và mương thoát nước TDP Sơn Thịnh, thị trấn Nghèn	192.584	-192.584	0	
-	Đường trục chính TDP 8 thị trấn Nghèn	129.194	-129.194	0	
-	Đường trục chính TDP 7 thị trấn Nghèn	125.735	-125.735	0	
-	Đường trục chính TDP K130 thị trấn Nghèn	109.012	-109.012	0	
-	Đường trục chính TDP Sơn Thịnh thị trấn Nghèn	85.399	-85.399	0	
-	Đường trục chính TDP 4 thị trấn Nghèn	114.298	-114.298	0	
-	Đường trục chính TDP 3 thị trấn Nghèn	115.850	-115.850	0	
-	Xây dựng và cải tạo một số hạng mục trụ sở làm việc UBND thị trấn Nghèn	101.206	-101.206	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa một số hạng mục trường MN Hoa Hồng	50.000	-50.000	0	
-	Cải tạo lề đường các tuyến đường TDP 11,12, Xuân Thủy	63.604	-63.604	0	
-	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục uỷ ban	153.322	-153.322	0	
-	Hệ thống kênh chính từ Đồng Hồ đi cống Bốn Cựa, thị trấn Nghèn	169.572	-169.572	0	
-	Nâng cấp, mở rộng đường Xuân Diệu, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	634.601	-592.944	41.657,000	
-	Nhà hiệu bộ 2 tầng và hạng mục phụ trợ trường tiểu học Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc (Điểm 1)	355.260	-333.460	21.800,000	
-	Nhà ăn bán trú và các hạng mục phụ trợ trường MN Hoa Hồng (8039833)	311.447	-311.447	0	
-	Nâng cấp một số phòng làm việc và nhà hội trường UBND thị trấn Nghèn	51.448	-51.448	0	
-	Cải tạo, sửa chữa khuôn viên trường THCS Nguyễn Tất Thành - trường TH Ngô Đức Kế thị trấn Nghèn	96.666	-96.666	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa kênh mương nội đồng TDP K130 thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	86.806	-86.806	0	
-	Đường giao thông TDP 9, Thị trấn Nghèn	41.935	-41.935	0	
-	Đường giao thông và mương thoát nước TDP Vĩnh Phong	100.000	-100.000	0	
-	Cải tạo, nâng cấp mương thoát nước và đường giao thông nội đồng TDP6, thị trấn Nghèn	258.275	-258.275	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường Bắc Sơn, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	164.276	-164.276	0	
-	Nâng cấp, khắc phục mặt đường BTXM bằng bê tông nhựa TDP 2 năm 2024, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	421.522	-421.522	0	
-	Nâng cấp, khắc phục mặt đường BTXM bằng bê tông nhựa TDP 10 năm 2024, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	508.313	-508.313	0	
-	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên Trường tiểu học thị trấn Nghèn (Điểm 1), huyện Can Lộc	1.000.000	-1.000.000	0	

STT	Danh mục dự án	Bổ trí vốn đầu tư công năm 2025 (Theo NQ đầu năm của HĐND xã cũ)	Điều chỉnh tăng, giảm (+) tăng (-) giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (sau điều chỉnh)	Ghi chú
-	Di dời đường điện ĐZ 35kV NR Tiến Lộc và xây dựng xen dăm ĐZ 0,4kV TDP Vĩnh Phong, trụ sở thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	300.000	-300.000	0	
-	Đường giao thông TDP 9 thị trấn Nghèn	400.000	-388.478	11.522,000	
-	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông tổ dân phố Vĩnh Phong, thị trấn Nghèn	600.000	-600.000	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường vào trường tiểu học Bắc Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	1.000.000	-1.000.000	0	
-	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục Đền Linh Nha, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	2.000.000	-1.750.141	249.859,000	
-	Hạ tầng Đập Bông thị trấn Nghèn	1.000.000	-1.000.000	0	
-	Hạ tầng Vĩnh Phong, Hồng Hà thị trấn Nghèn	1.500.000	-1.500.000	0	
-	Mở rộng quy hoạch nghĩa trang thị trấn Nghèn	600.000	-600.000	0	
-	Sửa chữa, nâng cấp kênh mương nội đồng (3km)	1.000.000	-1.000.000	0	
-	Xây dựng đường giao thông nội đồng (3km)	1.500.000	-1.500.000	0	
-	Tu sửa Trạm y tế	1.000.000	-1.000.000	0	
-	Xây mới nhà hiệu bộ trường mầm non Hoa Hồng điểm trung tâm (nguồn đối ứng)	2.000.000	-2.000.000	0	
-	Xây dựng 04 phòng học trường Ngô Đức Kế điểm trung tâm (đối ứng)	500.000	-500.000	0	
-	Sửa chữa, nâng cấp chợ Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	200.000	-152.785	47.215,000	
-	Sửa chữa khuôn viên, hội trường lớn, nhà làm việc ủy ban	500.000	-500.000	0	
-	Lâm gờ giảm tốc, biển báo an toàn giao thông các tuyến đường giao nhau thuộc thị trấn quản lý	200.000	-200.000	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa dây nhà học 3 tầng và sân Nguyễn Tất Thành (đối ứng)	500.000	-500.000	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa Nhà ăn, nhà hiệu bộ, bờ rào trường Tiểu học thị trấn Nghèn (phần hiệu 2) (đối ứng)	200.000	-200.000	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa nhà hiệu bộ và nhà ăn trường Mầm non Hoa Hồng (cụm Tiến Lộc) (đối ứng)	200.000	-200.000	0	
-	Nâng cấp vỉa hè đường Xuân diệu và một số mương, rãnh thoát nước nội thị trấn nghèn 2025	500.000	-500.000	0	
-	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục thuộc thị trấn Nghèn	500.000	-500.000	0	
-	Kênh mương nội đồng thị trấn Nghèn (từ kênh C8 đến tổ dân phố Xuân Thủy)	0	373.243	373.242,876	
-	Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất phân lô đất ở tại thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	0	195.963	195.963,000	
-	Trường Mầm non Vượng Lộc, huyện Can Lộc; Hạng mục: Nhà học 02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ.	500.000	-162.451	337.549,091	
-	Nhà làm việc công an xã	250.000	-250.000	0	
-	Đường giao thông nội đồng thôn Làng Mới xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	200.000	-173.346	26.654,000	
-	Sửa chữa, nâng cấp tượng đài liệt sỹ	300.000	-300.000	0	
-	Nâng cấp sửa chữa đường giao thông từ QL1A đến 281 qua Thái Hoà	350.000	-350.000	0	
-	Cải tạo trạm y tế, trụ sở UBND xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc.	300.000	-7.443	292.557,000	
-	Cải tạo trường tiểu học Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, Hạng mục: Cải tạo nhà học 2 tầng 8 phòng.	300.000	-23.361	276.639,000	
-	Xây dựng nhà hiệu bộ trường tiểu học xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	200.000	751.379	951.378,682	
-	Nhà vệ sinh trường tiểu học xã Vượng Lộc	100.000	22.407	122.407,000	
-	Hoàn chỉnh hệ thống HTKT trường MN xã Vượng lộc	150.000	0	150.000,000	
-	Nâng cấp sửa chữa đường giao thông thôn Hồng Lĩnh năm 2023, xã Vượng Lộc.	300.000	-196.187	103.813,000	
-	Đường giao thông nội đồng thôn Đồng Huệ, xã Vượng Lộc	100.000	-30.685	69.315,000	
-	Đường giao thông nội đồng thôn Đồng Mỹ, xã Vượng Lộc	100.000	-100.000	0	
-	Đường giao thông nội đồng xã Vượng Lộc	60.000	-60.000	0	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường trục chính vào thôn Cừ Lâm, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	200.000	-15.845	184.155,000	

STT	Danh mục dự án	Bổ trí vốn đầu tư công năm 2025 (Theo NQ đầu năm của HĐND xã cũ)	Điều chỉnh tăng, giảm (+) tăng (-) giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (sau điều chỉnh)	Ghi chú
-	Đường chính trục thôn Đông Mỹ và thôn Cũ Lãm xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc	100.000	-27.899	72.101,000	
-	Đường giao thông nông thôn thôn Đông Mỹ xã Vượng Lộc.	50.000	-50.000	0	
-	Đường giao thông nội đồng thôn Hồng Vượng xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc (Tuyến từ đường bê tông trại Anh Tiếp đến đất Trại Anh Thuận)	70.000	26.536	96.536,000	
-	Đường giao thông nội đồng xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc (tuyến 1 từ sân bóng Thái Hòa đến Nghĩa trang Mũi Trươi; Tuyến 2 từ nhà máy bơm Trung Bình đến kênh giữa)	100.000	111.892	211.892,000	
-	Nâng cấp, mở rộng đường trục chính(thôn Làng Lau- Thôn Đông Huê)	200.000	-200.000	0	
-	Kinh phí đối ứng xi măng	120.000	-120.000	0	
-	Đường giao thông nông thôn, rãnh thoát nước và kiên cố hóa kênh mương nội đồng xã Vượng Lộc hỗ trợ theo cơ chế xi măng năm 2024		200.000	200.000,000	
-	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Quy hoạch chi tiết KDC tại thôn Minh Vượng, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.		975.872	975.872,000	
-	Đường GTND thôn Minh Vượng xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc		591.338	591.338,000	
-	Cải tạo nhà học 2 tầng 6 phòng Trường mầm non Vượng Lộc, huyện Can Lộc.		46.412	46.412,000	
-	Đường GTNT thôn Thái Hoà xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc		54.842	54.842,000	
-	Đường giao thông và mương thoát nước thôn Hạ Vàng xã Vượng Lộc		1.050.065	1.050.065,000	
-	Lập quy hoạch xen đầm đất ở thôn Hạ Vàng thôn Minh Vượng xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc		222.500	222.500,000	
-	Đường giao thông xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc theo chế độ HTXM năm 2023		254.901	254.901,318	
2	Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong kỳ kế hoạch	15.800.000	4.967.084	20.767.084,000	
-	Nhà học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non Thiên Lộc	3.300.000	-232.916	3.067.084,000	
-	Đài tượng niệm liệt sỹ Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	2.000.000	4.300.000	6.300.000,000	
-	Nhà đa năng trường tiểu học Ngô Đức Kế (Điểm 2) huyện Can Lộc	500.000	1.500.000	2.000.000,000	
-	Đường giao thông trục chính nội TDP K130 và TDP Hà Nam, thị trấn Nghèn	1.000.000	1.300.000	2.300.000,000	
-	Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước phía Nam thị trấn Nghèn	7.000.000	-3.300.000	3.700.000,000	
-	Nâng cấp đường giao thông thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	2.000.000	500.000	2.500.000,000	
-	Công trình nước sạch Vượng Lộc		900.000	900.000,000	
II	Khởi công mới	0	20.928.230	20.928.230,033	
-	Nhà học 3 tầng, trường Mầm non Hoa Hồng, huyện Can Lộc		6.000.000	6.000.000,000	
-	Đường Giao thông và mương thoát nước TDP Hồng Quang và TDP Vĩnh Phong		1.700.000	1.700.000,000	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường Hồng Thái, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc		4.000.000	4.000.000,000	
-	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông thôn Làng Mới, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc		3.200.000	3.200.000,000	
-	Đường giao thông nông thôn thôn Hồng Hà, thị trấn Nghèn		2.000.000	2.000.000,000	
-	Đường giao thông và mương thoát nước thôn Minh Vượng, xã Vượng Lộc		1.028.230	1.028.230,033	
-	Nâng cấp, sửa chữa vỉa hè một số tuyến đường trên địa bàn xã Can Lộc		3.000.000	3.000.000,000	
III	Thanh toán nợ các dự án thuộc xã cũ	0	10.000.000	10.000.000,000	Thực hiện phân bổ sau, căn cứ vào nguồn thu thực tế
IV	Thực hiện hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch, thực hiện đề án tích tụ ruộng đất và đầu tư, xây dựng xã NTM kiểu mẫu; NTM nâng cao và đô thị văn minh	6.547.500		6.547.500,000	Thực hiện phân bổ sau, căn cứ vào nguồn thu thực tế

STT	Danh mục dự án	Bộ trí vốn đầu tư công năm 2025 (Theo NQ đầu năm của HĐND xã cũ)	Điều chỉnh tăng, giảm (+) tăng (-) giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (sau điều chỉnh)	Ghi chú
B	NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN			4.424.245,625	Số vốn còn lại sau ngày 30/6/2025
-	Hỗ trợ UBND xã Vương Lộc thanh toán nợ XDCB dự án: Nhà học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non xã Vương Lộc			62.363,625	
-	Hỗ trợ UBND thị trấn Nghèn thanh toán nợ XDCB dự án: Nhà đa chức năng trường tiểu học Ngô Đức Kế (điểm 2)			1.761.882,000	
-	Hỗ trợ UBND thị trấn Nghèn kinh phí thanh toán nợ XDCB: Đường giao thông nông thôn Hồng Hà, thị trấn Nghèn			2.600.000,000	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

(Handwritten signature)



(Handwritten signature)

Số: 09 /NQ-HĐND

Can Lộc, ngày 03 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc đổi tên tổ dân phố thành thôn thuộc xã Can Lộc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAN LỘC
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ cơ sở số 10/2022/QH15;

Căn cứ nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; số 1665/2025/NQ – UBVTQH15 ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

Thực hiện văn bản số 4168/BNV - CQDP ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính;

Xét tờ trình số 02/TTr- UBND ngày 11/7/2025 của UBND xã Can Lộc về việc đề nghị chuyển đổi tổ dân phố thành thôn thuộc xã Can Lộc; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-HĐND ngày 28/8 /2025 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc chuyển đổi 18 tổ dân phố của thị trấn Nghèn (trước sắp xếp) thành 18 thôn của xã Can Lộc (sau sắp xếp) cụ thể như sau:

1. Chuyển đổi tổ dân phố 1 thành thôn 1;
2. Chuyển đổi tổ dân phố 2 thành thôn 2;
3. Chuyển đổi tổ dân phố 3 thành thôn 3;
4. Chuyển đổi tổ dân phố 4 thành thôn 4 ;
5. Chuyển đổi tổ dân phố 5 thành thôn 5;
6. Chuyển đổi tổ dân phố 6 thành thôn 6;
7. Chuyển đổi tổ dân phố 7 thành thôn 7;
8. Chuyển đổi tổ dân phố 8 thành thôn 8;
9. Chuyển đổi tổ dân phố 9 thành thôn 9;
10. Chuyển đổi tổ dân phố 10 thành thôn 10;
11. Chuyển đổi tổ dân phố Phúc Sơn thành thôn Phúc Sơn;

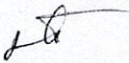
12. Chuyển đổi tổ dân phố Xuân Hồng thành thôn Xuân Hồng;
13. Chuyển đổi tổ dân phố Xuân Thủy thành thôn Xuân Thủy;
14. Chuyển đổi tổ dân phố Vĩnh Phong thành thôn Vĩnh Phong;
15. Chuyển đổi tổ dân phố K130 thành thôn K130;
16. Chuyển đổi tổ dân phố Hồng Hà thành thôn Hồng Hà;
17. Chuyển đổi tổ dân phố Sơn Thịnh thành thôn Sơn Thịnh;
18. Chuyển đổi tổ dân phố Hồng Quang thành thôn Hồng Quang;

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Khóa I, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 03/9/2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- UBND, UBMTTQ xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể của xã;
- Các vị Đại biểu HĐND xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT. 



Võ Xuân Linh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ CAN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /NQ-HĐND

Can Lộc, ngày 03 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v giao biên chế công chức trong các cơ quan HĐND, Ban HĐND, Lãnh đạo UBND và các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã Can Lộc năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAN LỘC
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 259/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của HĐND tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 30 về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức; tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2025;

Xét Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 12/08/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan HĐND, Ban HĐND, Lãnh đạo UBND và các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã Can Lộc năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-HĐND ngày 28/8/2025 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức trong các cơ quan HĐND, Ban HĐND, Lãnh đạo UBND và các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã Can Lộc năm 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

Điều 2. Giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập:

Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 469 (bao gồm cả số biên chế giáo viên được Ban Tổ chức Trung ương giao bổ sung cho tỉnh Hà Tĩnh từ năm học 2022-2023).

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế được giao đảm bảo theo đúng quy định, chất lượng và hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Can Lộc khoá I, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 03/9/2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT. 



CHỦ TỊCH

Võ Xuân Linh



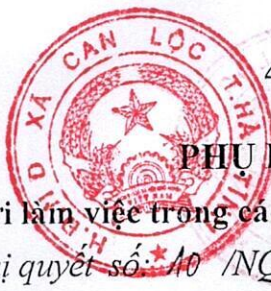
3

PHỤ LỤC 1

**Về việc tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan HĐND,
Ban HĐND, Lãnh đạo UBND và các phòng chuyên môn,
tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã**

(Kèm theo Nghị quyết số: 10 /NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

TT	Đơn vị	Tổng giao	Ghi chú
1	Lãnh đạo HĐND xã	1	
2	Lãnh đạo UBND xã	3	
3	Các ban HĐND xã	5	Có 01 công chức có QĐ nghỉ từ 01/7/2025
3.1	Văn phòng HĐND - UBND	10	Có 02 công chức có QĐ nghỉ từ 01/7/2025
3.2	Phòng Kinh tế	10	Có 03 công chức có QĐ nghỉ từ 01/7/2025
3.3	Phòng Văn hóa - Xã hội	09	Có 02 công chức có QĐ nghỉ từ 01/7/2025
3.4	Trung tâm Dịch vụ hành chính công	09	Có 03 công chức có QĐ nghỉ từ 01/7/2025
4	Ban Chỉ huy Quân sự xã	2	
*	Tổng cộng	49	



PHỤ LỤC 2

Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập
(Kèm theo Nghị quyết số: **10** /NQ-HĐND ngày 03/9/2025 của HĐND xã)

ST T	Đơn vị	Tổng	Ghi chú
1	Mầm non Hoa Hồng	68	
2	Mầm non Vượng Lộc	35	
3	Mầm non Thiên Lộc	33	
4	Tiểu học Ngô Đức Kế	53	
5	Tiểu học thị trấn Nghèn	45	
6	Tiểu học Vượng Lộc	39	
7	Tiểu học Võ Liêm Sơn	35	
8	Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành	60	
9	Trung học cơ sở Xuân Diệu	42	
10	Trung học cơ sở Vũ Diệm	59	
	TỔNG	469	

Handwritten signature